

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2026/KDTM-ST
Ngày: 25 - 3 - 2026
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Chuộng

Ông Nguyễn Văn Hiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Diễm My là Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 tham gia phiên tòa: Bà Trương Ngọc Kiên – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 282/2025/TLST-KDTM ngày 24 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2026/QĐXXST-KDTM ngày 09 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam; địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phạm Công Đáp – Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đầm Dơi Cà Mau

Người được ông Đáp ủy quyền: Ông Hồ Thanh Gân – Phó phòng khách hàng Agribank chi nhánh Đầm Dơi Cà Mau (có mặt).

- Bị đơn:

1. Anh Nguyễn Văn Cung, sinh năm 1983; số CCCD: 0960830568; Địa chỉ cư trú: ấp 1, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Chị Ngô Kim Lụa, sinh năm 1986; số CCCD: 096186019419; Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thành, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trương Minh Trí, sinh năm 1980; Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

2. Chị Phạm Ngọc Út, sinh năm 1981; Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

3. Bà Bùi Thị Lan, sinh năm 1953; số CCCD: 096153006008; Địa chỉ cư trú: Ấp 12, xã Khánh Lâm, tỉnh Cà Mau (có mặt).

4. Anh Nguyễn Trọng Nhân, sinh năm 2007; số CCCD: 096207011288; Địa chỉ cư trú: Ấp 1, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

5. Bà Ngô Thị Bé; Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thành, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

6. Ông Trịnh Văn Thảo, sinh năm 1969; số CCCD: 096069010113; Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thành, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

7. Bà Lý Thị Giàu, sinh năm 1969; Địa chỉ cư trú: Ấp Tân Thành, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn và lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa thể hiện:*

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (gọi tắt là Agribank) chi nhánh Đàm Dơi Cà Mau và anh Nguyễn Văn Cung có ký kết các hợp đồng tín dụng sau:

Hợp đồng cấp tín dụng số: 7506-LAV-202203779/HĐTD ngày 10 tháng 11 năm 2022, Số tiền cho vay: 748.000.000 đồng, Số tiền vay: 746.000.000 đồng, lãi suất cho vay 9,8%/năm; lãi suất quá hạn 14,7%/năm, phương thức cho vay: Cho vay hạn mức, thời hạn tối đa là: 12 tháng; mục đích sử dụng vốn là bổ sung vốn lưu động để gia công các mặt hàng bằng nhôm sắt.

Hợp đồng cấp tín dụng số: 7506-LAV-202300726/HĐTD ngày 17 tháng 03 năm 2023, Số tiền cho vay: 1.700.000.000 đồng, Số tiền vay: 1.700.000.000 đồng, lãi suất cho vay 9,5%/năm; lãi suất quá hạn 14,25%/năm, phương thức cho vay: Cho vay từng lần, thời hạn tối đa là: 12 tháng; mục đích sử dụng vốn là bổ sung vốn lưu động để gia công các mặt hàng bằng nhôm sắt.

Hợp đồng cấp tín dụng số: 7506-LAV-202302737/HĐTD ngày 25 tháng 08 năm 2023, Số tiền cho vay: 345.000.000 đồng, Số tiền vay: 345.000.000 đồng, lãi suất cho vay 11,2%/năm; lãi suất quá hạn 16,8%/năm, phương thức cho vay: Cho vay từng lần, thời hạn tối đa là: 36 tháng; mục đích sử dụng vốn làm chi phí nuôi trồng thủy sản.

Hợp đồng cấp tín dụng số: 7506-LAV-202300736/HĐTD ngày 25 tháng 08 năm 2023, Số tiền cho vay: 400.000.000 đồng, Số tiền vay: 400.000.000 đồng, lãi

suất cho vay 11,2%/năm; lãi suất quá hạn 16,8%/ năm, phương thức cho vay: Cho vay từng lần, thời hạn tối đa là: 12 tháng; mục đích sử dụng vốn làm chi phí nuôi trồng thủy sản.

Để đảm bảo cho các Hợp đồng tín dụng nói trên, phía anh Nguyễn Văn Cung thế chấp tài sản bảo đảm với tổng giá trị là: 3.950.953.500 đồng, đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định, cụ thể:

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 7506-LCL-202200219/HĐTC ngày 27/01/2022, loại tài sản thế chấp là phần đất diện tích 167,4m², thửa đất số 187, tờ bản đồ số 12, ở ấp 1, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Nguyễn Văn Cung đứng tên quyền sử dụng, phạm vi bảo đảm: 1.762.473.725 đồng, bảo đảm cho HĐTD số: 7506-LAV-202300726 ngày 17/3/2023.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 7506-LCL-202101815, ngày 05/07/2021, loại tài sản thế chấp là phần đất nuôi trồng thủy sản diện tích 11.460m², thửa đất số 1123, tờ bản đồ số 04, ở ấp Tân Thành, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua đứng tên quyền sử dụng, phạm vi bảo đảm: 748.000.000 đồng, bảo đảm cho HĐTD số: 7506-LAV-202300736 và 7506-LAV-202300737 ngày 25/08/2023.

Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 7506-LCL-202201407, ngày 04/11/2022, loại tài sản thế chấp là đất ở tại đô thị diện tích 80m², thửa đất số 326, tờ bản đồ số 29, ở ấp 4, xã Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Trương Minh Trí đứng tên quyền sử dụng, đồng sở hữu là chị Phạm Ngọc Út (vợ anh Trí), phạm vi bảo đảm: 748.000.000 đồng, phạm vi bảo đảm: 748.000.000 đồng, bảo đảm cho HĐTD số: 7506-LAV-202303779 ngày 25/08/2023.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Cung và chị Lua vi phạm nghĩa vụ thanh toán làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của Agribank gây khó khăn lớn trong công tác thu hồi vốn của Nhà nước và quá trình xử lý, thu hồi nợ của Agribank. Do đó, Agribank chi nhánh Đàm Dơi Cà Mau yêu cầu tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Agribank chi nhánh Đàm Dơi Cà Mau số tiền tạm tính đến hết ngày 25/3/2026 là: 4.231.426.927 đồng. Trong đó: gốc là 3.191.000 đồng, nợ lãi 1.040.456.927 đồng và tiếp tục chịu lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày tất toán.

Trường hợp anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ ngay sau khi bản án/quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật thì Agribank Chi nhánh Đàm Dơi Cà Mau có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm đã nêu trên để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật. Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Agribank chi nhánh Đàm Dơi Cà Mau thì anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ hoặc bổ sung tài sản để trả nợ cho Agribank chi nhánh Đàm Dơi Cà Mau. Agribank chi nhánh Đàm Dơi Cà Mau có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý bất kỳ tài sản nào thuộc quyền sở

hữu, sử dụng của anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lụa để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Thảo trình bày:*

Vào ngày 16/12/2023, vợ chồng ông có thống nhất cầm cố phần đất của anh Cung và chị Lụa phần đất diện tích khoảng 11.000m², tại ấp Tân Thành, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau, thời hạn cầm cố là 5 năm, giá cầm cố là 300.000.000 đồng. Thời điểm cố đất ông không biết việc anh Cung và chị Lụa đã thế chấp phần đất trên để vay vốn tại Ngân hàng. Do Ngân hàng đã có đơn khởi kiện anh Cung và chị Lụa nên ông yêu cầu vô hiệu hợp đồng cầm cố đất giữa vợ chồng ông với anh Cung và chị Lụa, buộc anh Cung và chị Lụa trả số tiền cố đất là 300.000.000 đồng, vợ chồng ông thống nhất giao lại phần đất cầm cố.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Giàu trình bày:* Bà thống nhất với trình bày của ông Thảo, không có ý kiến bổ sung.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Lan trình bày:*

Bà là mẹ ruột của anh Cung, khi anh Cung và chị Lụa làm ăn thất bại, bỏ nhà đi có nhờ bà qua quản lý nhà và giữ con giùm cho anh Cung. Bà không có quyền lợi gì trên phần đất và không có yêu cầu gì trong vụ án này. Hiện nay anh Cung và chị Lụa đi làm ở Hàn Quốc nhưng bà không biết và cũng không cung cấp được địa chỉ cụ thể, bà không còn liên lạc được với anh Cung và chị Lụa.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trọng Nhân trình bày:*

Anh là con của anh Cung và chị Lụa. Hiện nay anh quản lý nhà cùng bà nội là bà Lan. Cha mẹ anh đã đi làm ở nước ngoài, không có liên hệ về, không rõ địa chỉ nên không thể cung cấp cho Tòa án. Anh không có quyền lợi gì trên các phần đất mà anh Cung và chị Lụa đã thế chấp và không có yêu cầu gì trong vụ án này.

** Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lụa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trương Minh Trí và chị Phạm Ngọc Út:* Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho anh Cung, chị Lụa, anh Trí và chị Út biết về yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng các đương sự không có ý kiến hay yêu cầu gì và không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và phiên tòa sơ thẩm.

Tại phiên tòa,

- Đại diện Ngân hàng vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và đương sự là đúng với trình tự, thủ tục được quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 91; khoản 2 Điều 95 của Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 166, 167 luật đất đai năm 2013; Điều 122, 123, 131 Bộ Luật dân sự năm 2015, Án lệ số 08; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Đầm Dơi, Cà Mau, buộc anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua trả cho ngân hàng số tiền vốn lãi tính đến ngày 25/3/2026 là 4.231.426.927 đồng, đề nghị Hội đồng xét xử điều chỉnh lãi suất trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm và cho phép Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý toàn bộ tài sản đảm bảo khoản tiền vay để thu hồi nợ, nếu trường hợp anh Cung và chị Lua không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng. Chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Trịnh Văn Thảo và bà Lý Thị Giàu, tuyên bố hợp đồng cầm cố đất thiết lập ngày 16/12/2023 giữa ông Thảo, bà Giàu với anh Cung và chị Lua là vô hiệu, buộc anh Cung và chị Lua có nghĩa vụ trả cho ông Thảo và bà Giàu số tiền cổ đất 300.000.000 đồng, buộc ông Thảo và bà Giàu giao trả cho anh Cung và chị Lua phần đất diện tích 11.465m² tại ấp Tân Thành, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

Chi phí xem xét tại chỗ và án phí dân sự sơ thẩm các đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Anh Nguyễn Văn Cung, chị Ngô Kim Lua, anh Trương Minh Trí, chị Phạm Ngọc Út, bà Ngô Thị Bé được Tòa án triệu tập tham gia xét xử đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự là đúng quy định.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét các hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp giữa Ngân hàng với anh Cung Hội đồng xét xử nhận thấy:

Về hình thức và nội dung hợp đồng đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật dân sự và Luật các tổ chức tín dụng. Hợp đồng tín dụng được công chứng, chứng thực; hợp đồng thế chấp được đăng ký bảo đảm theo quy định. Quá trình thực hiện hợp đồng, anh Cung đã được giải ngân từng lần theo nhu cầu sử dụng vốn trên cơ sở hạn mức tín dụng được cấp. Do đó, hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp các bên đã ký kết là hợp pháp và có giá trị pháp lý.

Quá trình thực hiện hợp đồng anh Cung vi phạm nghĩa vụ thanh toán vốn lãi cho Ngân hàng, do đó việc Ngân hàng yêu cầu thanh toán số tiền vay theo hợp đồng đã ký kết là phù hợp với quy định tại các Điều tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự và khoản 2 Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

[2.2] Xét yêu cầu trả tiền lãi phát sinh từ ngày 26/3/2026 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng của Ngân hàng, thấy rằng: Theo Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 và được công bố theo Quyết định số 698/QĐ-CA ngày 17/10/2016 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, thể hiện: “...*kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số*

tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay". Do đó, yêu cầu trả lãi phát sinh của Ngân hàng là phù hợp.

Từ các luận nêu trên, Hội đồng xét xử có cơ sở chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Buộc anh Cung và chị Lua trả cho Ngân hàng số tiền vốn lãi tạm tính đến ngày 25/3/2026 là 4.231.426.927 đồng (Trong đó nợ gốc: 3.191.000.000 đồng, nợ lãi 1.040.456.927 đồng). Ngoài ra, kể từ ngày 26/3/2026 trở đi anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng.

Xét yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thi hành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thấy rằng: Theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 21/2021/NĐ-CP ngày 19/3/2021 của Chính phủ quy định thi hành Bộ luật Dân sự về bảo đảm thực hiện nghĩa vụ quy định: "*Một nghĩa vụ có thể được bảo đảm bằng nhiều tài sản. Phạm vi bảo đảm thực hiện nghĩa vụ của từng tài sản trong số các tài sản bảo đảm được xác định theo thỏa thuận của các bên bảo đảm và bên nhận bảo đảm. Trường hợp không có thỏa thuận thì bất kỳ tài sản nào trong số đó được dùng để bảo đảm thực hiện toàn bộ nghĩa vụ*".

Theo khoản 1 Điều 52 nghị định trên cũng quy định: "*...Trường hợp một nghĩa vụ được bảo đảm bằng nhiều tài sản mà các bên không có thỏa thuận về việc lựa chọn tài sản bảo đảm để xử lý và pháp luật liên quan không có quy định khác thì bên nhận bảo đảm có quyền lựa chọn tài sản bảo đảm để xử lý hoặc xử lý tất cả tài sản bảo đảm*".

Đối chiếu với quy định trên thì Ngân hàng được quyền yêu cầu xử lý các tài sản bảo đảm để thực hiện cho toàn bộ nghĩa vụ theo từng hợp đồng mà anh Nguyễn Văn Cung vi phạm.

[2.2] Xét yêu cầu độc lập của ông Trịnh Văn Thảo và bà Lý Thị Giàu thấy rằng:

Xét giao dịch cầm cố đất giữa anh Thảo, chị Giàu với anh Cung và chị Lua là có thực tế được thể hiện qua hợp đồng do các bên ký kết vào ngày 16/12/2023. Diện tích đất cầm cố là 11.465m² tại ấp Tân Thành, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Cung và chị Lua đứng tên quyền sử dụng đất, giá cầm cố là 300.000.000 đồng, thời hạn cầm cố là 3 năm. Việc anh Cung đã thế chấp phần đất trên vay vốn tại Ngân hàng ông Thảo và bà Giàu không biết.

Thấy rằng: Theo quy định tại Điều 166, 167 Luật đất đai năm 2013 và quy định của pháp luật về đất đai thì người sử dụng đất không có quyền cầm cố đất, do đó căn cứ vào các Điều 122, 123 Bộ luật dân sự năm 2015 xác định hợp

đồng cầm cố giữa ông Thảo, bà Giàu với anh Cung và chị Lua lập ngày 16/12/2023 là vô hiệu. Theo quy định tại Điều 131 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về giao dịch dân sự vô hiệu sẽ không làm phát sinh, thay đổi, chấm dứt quyền và nghĩa vụ của các bên kể từ khi xác lập, các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, trao trả cho nhau những gì đã nhận. Buộc anh Cung và chị Lua có nghĩa vụ trả cho ông Thảo và bà Giàu số tiền 300.000.000 đồng, buộc ông Thảo và bà Giàu giao lại phần đất cầm cố cho anh Cung và chị Lua để thi hành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

[3] Án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị đơn phải chịu án phí có giá ngạch trên số tiền phải trả cho nguyên đơn và người liên quan, cụ thể: án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch là 112.231.427 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 15.000.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 157, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 463, 466 Bộ luật Dân sự; Điều 91, khoản 2 Điều 95, điểm a khoản 3 Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 166, 167 luật đất đai năm 2013; Điều 122, 123, 131 Bộ Luật dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam. Buộc anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền vốn lãi tạm tính đến ngày 25/3/2026 là 4.231.426.927 đồng (bằng chữ: bốn tỷ hai trăm ba mươi một triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm hai mươi bảy đồng).

Ngoài khoản tiền nợ gốc, lãi vay trong hạn, lãi vay quá hạn mà anh Cung và chị Lua phải thanh toán cho Ngân hàng theo hợp đồng tính đến ngày 25/3/2026, thì kể từ ngày 26/3/2026 anh Cung và chị Lua còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất và các khoản lệ phí khác mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà anh Cung và chị Lua phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng.

Trong trường hợp anh Cung và chị Lua không trả nợ hoặc trả không đủ số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng đã ký kết, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật, cụ thể:

- Phần đất diện tích 167,4m², thửa đất số 187, tờ bản đồ số 12, ở ấp 1, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Nguyễn Văn Cung đứng tên quyền sử dụng, phạm vi bảo đảm: 1.762.473.725 đồng, bảo đảm cho HĐTD số: 7506-LAV-202300726 ngày 17/3/2023.

- Phần đất nuôi trồng thủy sản diện tích 11.460m², thửa đất số 1123, tờ bản đồ số 04, ở ấp Tân Thành, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua đứng tên quyền sử dụng, phạm vi bảo đảm: 748.000.000 đồng, bảo đảm cho HĐTD số: 7506-LAV-202300736 và 7506-LAV-202300737 ngày 25/08/2023.

- Phần đất ở tại đô thị diện tích 80m², thửa đất số 326, tờ bản đồ số 29, ở ấp 4, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Trương Minh Trí đứng tên quyền sử dụng, đồng sở hữu là chị Phạm Ngọc Út (vợ anh Trí), phạm vi bảo đảm: 748.000.000 đồng, Phạm vi bảo đảm: 748.000.000 đồng, bảo đảm cho HĐTD số: 7506-LAV-202303779 ngày 25/08/2023.

2. Chấp nhận yêu cầu độc lập của ông Thảo và bà Giàu. Tuyên bố hợp đồng cầm cố giữa ông Thảo, bà Giàu với anh Cung và chị Lua là vô hiệu. Buộc anh Cung và chị Lua có nghĩa vụ trả cho ông Thảo và bà Giàu số tiền 300.000.000 đồng (ba trăm triệu đồng), buộc ông Thảo và bà Giàu giao lại phần đất cầm cố diện tích 11.460m², thửa đất số 1123, tờ bản đồ số 04, ở ấp Tân Thành, xã Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau do anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua đứng tên quyền sử dụng cho anh Cung và chị Lua để thi hành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

3. Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

3.1. Ngân hàng không phải chịu án phí; Ngân hàng đã nộp tạm ứng án phí số tiền 56.000.000 đồng (năm mươi sáu triệu đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí tòa án số 0002999 ngày 23 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được nhận lại.

3.2. Anh Nguyễn Văn Cung và chị Ngô Kim Lua phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm có giá ngạch 112.231.000 đồng, án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 15.000.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm không có giá ngạch là 300.000 đồng.

4. Về chi phí tố tụng: Anh Cung và chị Lua phải chịu 1.000.000 đồng; anh Cung và chị Lua có nghĩa vụ nộp lại số tiền chi phí tố tụng 1.000.000 đồng tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 4 để hoàn trả cho Ngân hàng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án đối với khoản tiền chi phí xem xét tại chỗ, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi suất

chậm thi hành theo mức lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Huỳnh Ngọc Mai



